#  UBND TỈNH TRÀ VINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

 **SỞ TÀI CHÍNH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

#

#  Số: /TTr-STC *Trà Vinh, ngày tháng năm 2020*

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc bãi bỏ khoản 2, khoản 3 Điều 8 Quyết định**

**số 17/2015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Ủy**

**ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý Nhà nước về giá**

**trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngảy 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Công văn số 1426/UBND-THNV ngày 20/4/2021, về việc xử lý Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 05/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Bãi bỏ khoản 2, khoản 3 Điều 8 Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Trà Vinh cụ thể như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành Quyết định:**

Ngày 23/3/2021, Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc Bộ Tư pháp có Văn bản số 38/KL-KTrVB kết luận kiểm tra một số nội dụng của Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Tại khoản 2, khoản 3 Điều 8 Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND quy định danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó có *“Giá bồi thường hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất”, “Giá bồi thường nhà, vật kiến trúc và tài sản khác khi nhà nước thu hồi đất”*. Theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một một số điều của Luật Giá thì giá bồi thu7o72nbg cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất và giá bồi thường nhà, vật kiến trúc và tài sản khác khi nhà nước thu hồi đất không thuộc danh mục sản phẩm hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Khoản 4 Điều 19 Luật giá năm 2012 quy định: *“Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, chính phủ trình Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét quyết định”*. Ngoài ra, pháp luật về đất đai, bồi thường không có quy định về *“Giá bồi thường cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất”.*

Từ ý kiến kết luận nêu trên thì UBND tỉnh ban hành Quyết định Bãi bỏ khoản 2, khoản 3 Điều 8 Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Trà Vinh là phù hợp với quy định của pháp luật.

**II. Việc thực hiện quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật:**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Sở Tài chính đã thực hiện như sau:

1. **Về soạn thảo:**

Sở Tài chính đã trực tiếp soạn thảo Dự thảo Quyết định Bãi bỏ khoản 2, khoản 3 Điều 8 Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

1. **Về tổ chức lấy ý kiến:**

Sở Tài chính đã lấy ý kiến các cơ quan có liên quan về dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài chính đã tiếp thu ý kiến đóng góp Dự thảo Quyết định.

1. **Về thẩm định:**

Sở Tài chính đã gửi Dự thảo Quyết định Bãi bỏ khoản 2, khoản 3 Điều 8 Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến Sở Tư pháp để thẩm định; đồng thời, nhận được Báo cáo thẩm định số ......./BC-STP ngày ... tháng ... năm 2021 của Sở Tư pháp.

Sở Tài chính đã tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và chỉnh lý Dự thảo.

**IV. Hồ sơ đính kèm theo Tờ trình:**

- Dự thảo Quyết định Bãi bỏ khoản 2, khoản 3 Điều 8 Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

 - Báo cáo số.../BC-STP ngày.../.../2021 về việc thẩm định dự thảo Quyết định Bãi bỏ khoản 2, khoản 3 Điều 8 Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - UBND tỉnh; - Ban Giám đốc Sở;- Lưu: VT, P.QLG&CS.  | **GIÁM ĐỐC****Tiêu Thanh Tân** |